

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2025**  
**trên địa bàn huyện Ngọc Hôi**

Căn cứ Kế hoạch số 4039/KH-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hôi, xây dựng kế hoạch Phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2025 trên địa bàn huyện, với những nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Phòng, chống dịch bệnh thủy sản nhằm phục vụ công tác quản lý, giám sát, theo dõi, dự tính, dự báo, thông tin chính xác dịch bệnh để chủ động phòng, chống hiệu quả các loại dịch bệnh động vật thủy sản.

- Phát hiện khống chế, dập tắt dịch bệnh ngay khi còn ở diện hẹp; chuẩn bị đầy đủ các phương án, nguồn nhân lực, vật tư, hóa chất để sẵn sàng ứng phó nhằm giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm các loại dịch bệnh mới; hướng tới phát triển nuôi trồng thủy sản bền vững, bảo vệ sức khỏe người dân và phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Nâng cao nhận thức cho người nuôi trồng thủy sản về tác hại của dịch bệnh động vật thủy sản và các biện pháp phòng, chống; trách nhiệm của cộng đồng, người nuôi trồng thủy sản, các cấp chính quyền trong phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản theo quy định.

**2. Yêu cầu**

- Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản phải tuân theo quy định của pháp luật hiện hành; lấy phương châm phòng bệnh là chính, chống dịch kịp thời, hiệu quả.

- Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản phải có sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở; huy động được toàn dân tích cực tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

- Đẩy mạnh công tác tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chính quyền địa phương, đội ngũ cán bộ và người nuôi trồng thủy sản về công tác thú y thủy sản nhất là năng lực, kỹ năng tổ chức thực hiện phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; tăng cường và củng cố hệ thống quản lý, giám sát dịch bệnh động vật thủy sản đến tận cơ sở nuôi nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

- Đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia và những người liên quan đến công tác phòng, chống dịch; trình phương án xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra.

## **II. NỘI DUNG**

**1. Quan trắc, cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản:** Quan trắc, giám sát các thông số môi trường, nhận định, đánh giá và dự báo mức độ ô nhiễm môi trường nước ảnh hưởng đến các lưu vực, vùng nuôi thủy sản, giúp cho người nuôi nắm được chất lượng nguồn nước cấp và có kế hoạch chủ động lấy nước vào ao, xử lý nước, thả giống và quản lý vùng nuôi thích hợp. Cung cấp thông tin cảnh báo môi trường và khuyến cáo kỹ thuật xử lý khi các yếu tố môi trường biến động.

### **1.1. Quan trắc, giám sát môi trường định kỳ**

- Đối tượng quan trắc: là chất lượng nước vùng nuôi động vật thủy sản được nuôi tập trung theo các quy định hiện hành về phát triển nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện (nếu có).

- Số điểm quan trắc: 04 điểm

- Thông số và tần suất quan trắc:

+ Nhóm I (thông số môi trường thông thường): PH, nhiệt độ, độ trong, TSS (chất rắn lơ lửng). Tần suất thu mẫu 1 lần/tháng.

+ Nhóm II (thông số hữu cơ và dinh dưỡng): DO (oxy hoà tan), COD, N-NH<sub>4</sub>, N-NO<sub>3</sub>, N-NO<sub>2</sub>, P-PO<sub>4</sub>, H<sub>2</sub>S. Tần suất thu mẫu 1 lần/tháng.

+ Nhóm III (thông số vi sinh): Aeromonas tổng số, Streptococcus sp, Coliform. Tần suất thu mẫu 1 lần/tháng.

+ Nhóm IV (thực vật phù du): Mật độ và thành phần tảo độc. Tần suất thu mẫu 1 lần/tháng.

+ Nhóm V (thuốc bảo vệ thực vật): Thuốc bảo vệ thực vật gốc clo. Tần suất thu mẫu 2 lần/năm.

+ Nhóm VI (kim loại nặng): Cd, Hg và Pb. Tần suất thu mẫu 2 lần/năm.

- Phương pháp quan trắc, giám sát: Thu mẫu, gửi phân tích xét nghiệm.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 5 đến tháng 10 hàng năm.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên và các địa phương thu thập thông tin, lấy mẫu quan trắc môi trường giám sát chất lượng nước tại vùng nuôi trồng thủy sản tập trung trên địa bàn các xã, thị trấn.

- Kinh phí thực hiện: Ngân sách huyện đảm bảo thực hiện.

### **1.2. Quan trắc, giám sát môi trường trong trường hợp đột xuất**

- Quan trắc, giám sát môi trường trong trường hợp đột xuất khi môi trường có diễn biến bất thường hoặc khi khu vực nuôi thủy sản xảy ra dịch bệnh.

- Thông số, tần suất quan trắc, giám sát: Dựa trên các thông số quan trắc và giám sát môi trường thường xuyên tại các vùng nuôi. Tùy theo tình hình thực tế để

lựa chọn và bổ sung các chỉ tiêu khác ngoài các chỉ tiêu quan trắc thường xuyên cho phù hợp.

- Trung tâm dịch vụ nông nghiệp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, xác minh nguyên nhân; thực hiện thu mẫu quan trắc đột xuất, gửi phân tích xét nghiệm xác định nguyên nhân.

- Trung tâm dịch vụ nông nghiệp hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện thu mẫu quan trắc đột xuất và các nội dung có liên quan đến công tác quan trắc, cảnh báo môi trường nước nuôi trồng thủy sản.

- Kinh phí thực hiện: Ngân sách xã đảm bảo thực hiện.

## **2. Giám sát dịch bệnh động vật thủy sản**

### **2.1. Giám sát chủ động**

- Chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản: Chủ động theo dõi, giám sát tình hình dịch bệnh thủy sản, thực hiện các biện pháp phòng bệnh tổng hợp theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y; thường xuyên vệ sinh, tiêu độc, khử trùng ao hồ, lồng, bè, phương tiện, dụng cụ sử dụng trong quá trình nuôi trồng thủy sản; định kỳ kiểm tra và xử lý động vật trung gian truyền bệnh, xử lý động vật thủy sản nghi mắc bệnh, mắc bệnh; trường hợp phát hiện thủy sản nghi mắc bệnh, chết không rõ nguyên nhân thì báo nhân viên thú y xã hoặc Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp với chính quyền cấp xã thường xuyên nắm bắt tình hình dịch bệnh tại các cơ sở nuôi trồng thủy sản, tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh nguy hiểm ở thủy sản, đặc biệt đối với thủy sản mới thả nuôi, trong vùng có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao về dịch bệnh.

### **2.2. Giám sát bị động**

- Khi nhận được thông tin về các trường hợp thủy sản mắc bệnh, chết nhiều hoặc có dấu hiệu mắc bệnh, bất thường. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức kiểm tra, xác minh nguyên nhân gây bệnh và triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo quy định đồng thời tổ chức lấy mẫu, gửi xét nghiệm xác định nguyên nhân gây bệnh, báo cáo kết quả xác minh bệnh về Ủy ban nhân dân huyện và Chi cục Chăn nuôi và Thú y. Kinh phí xét nghiệm xác định nguyên nhân gây bệnh do ngân sách xã đảm bảo thực hiện.

- Trong trường hợp ổ dịch có diễn biến bất thường, phạm vi lây lan nhanh, diện tích thủy sản nuôi mắc bệnh tăng nhanh trong ngày, vượt quá khả năng của địa phương hoặc nghi ngờ xuất hiện bệnh mới, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện báo cáo ngay cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y để thực hiện điều tra, phân tích nguyên nhân gây bệnh, chẩn đoán, cảnh báo và phối hợp hướng dẫn triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống theo quy định; Kinh phí xét nghiệm xác định nguyên nhân gây bệnh do ngân sách huyện đảm bảo thực hiện.

### **2.3. Giám sát lưu hành các mầm bệnh nguy hiểm**

Để phát hiện sự lưu hành, lây nhiễm mầm bệnh nguy hiểm nằm trong Danh mục bệnh phải công bố dịch theo quy định và một số bệnh có tần số xuất hiện nhiều tại các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung trên địa bàn huyện. Trong năm 2025, triển khai lấy mẫu giám sát lưu hành các mầm bệnh nguy hiểm ở các đối tượng thủy sản nuôi trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

- Đối tượng giám sát: Cá giống, cá thương phẩm (*cá rô phi, cá trắm, cá chép,...* các đối tượng nuôi chính trên địa bàn huyện).

- Địa điểm lấy mẫu: Dự kiến tại các hộ nuôi trồng thủy sản trên địa bàn các xã, thị trấn.

- Số lượng mẫu: Tổng cộng 32 mẫu/02 đợt (*bao gồm: 08 mẫu gộp cá trắm cỏ, 08 mẫu gộp cá rô phi, 16 mẫu gộp cá các loại*).

- Tần suất lấy mẫu: 02 đợt/năm.

- Tổ chức lấy mẫu: Căn cứ tình hình dịch bệnh, mùa vụ thả nuôi, mật độ nuôi, Công chức phụ trách lĩnh vực nông nghiệp phối hợp với nhân viên thú y xác định địa điểm cần lấy mẫu, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện triển khai thực hiện lấy mẫu theo quy định.

- Chỉ tiêu xét nghiệm: vi rút Grass carp Reovirus (GCRV); vi rút Tilapia Lake (TiLV); vi khuẩn Aeromonas; vi khuẩn Streptococcus.

- Kinh phí: Ngân sách huyện đảm bảo thực hiện.

### **3. Điều tra ổ dịch và các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch**

#### **3.1. Điều tra ổ dịch**

- Khi nhận thông tin thủy sản mắc bệnh, chết nhiều hoặc có dấu hiệu mắc bệnh, bất thường, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện báo cáo và thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 19 Luật Thú y. Cụ thể như sau:

- + Phân công cán bộ phối hợp chính quyền địa phương, nhân viên thú y xã đến ngay cơ sở nuôi để xác minh thông tin, chẩn đoán lâm sàng, điều tra ổ dịch bệnh động vật: Điều tra ổ dịch phải được thực hiện trong vòng một (01) ngày kể từ khi phát hiện hoặc nhận được thông tin thủy sản chết, có dấu hiệu mắc bệnh; Thông tin về ổ dịch phải được thu thập chi tiết, đầy đủ, chính xác, kịp thời, theo các nội dung điều tra quy định tại khoản 2 Điều 13 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 05 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong đó tập trung các nội dung: các chỉ tiêu biến động môi trường; kiểm tra biểu hiện lâm sàng, số lượng, loài, lứa tuổi; ngày phát hiện thủy sản mắc bệnh, diện tích thủy sản mắc bệnh, diện tích thả nuôi, hình thức nuôi, tình trạng ao nuôi bị bệnh.

- + Lấy mẫu xét nghiệm xác định tác nhân gây bệnh.

- + Hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật.

- + Báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh.

- Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn có trách nhiệm chỉ đạo công chức phụ trách lĩnh vực nông nghiệp hỗ trợ Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện thực hiện điều tra ổ dịch và triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo quy định.

- Trường hợp dịch bệnh có diễn biến phức tạp, vượt quá khả năng của địa phương hoặc nghi ngờ xuất hiện bệnh mới, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện báo cáo ngay cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y đề phối hợp, tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ điều tra ổ dịch và hướng dẫn địa phương xử lý ổ dịch theo quy định.

### **3.2. Các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch**

- Khi xác định vùng nuôi bị dịch bệnh, phải tiến hành xử lý ngay không để lây lan trên diện rộng theo quy định tại Điều 33 Luật Thú y; áp dụng các biện pháp kỹ thuật phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành thú y cấp tỉnh. Tùy tình hình thực tế tại ao nuôi thủy sản bị dịch bệnh, có thể hướng dẫn chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản xử lý bằng cách thu hoạch, điều trị hoặc tiêu hủy theo quy định tại các Thông tư hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

- Công bố dịch thực hiện theo quy định tại Điều 34 (khi đủ điều kiện), tổ chức chống dịch bệnh động vật thủy sản trong vùng có dịch thực hiện theo quy định tại Điều 35 Luật Thú y.

- Một số hóa chất sử dụng để xử lý ao nuôi thủy sản như Sodium Chlorite 20%, Formol, thuốc tím, ... sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Yêu cầu: Không xả nước thải, chất thải chưa qua xử lý; không vớt thủy sản mắc bệnh, chết, nghi mắc bệnh ra ngoài môi trường; rải vôi quanh bờ ao để sát khuẩn, báo hiệu, hạn chế động vật gây hại; việc thu hoạch thủy sản mắc bệnh, nghi mắc bệnh phải có sự hướng dẫn và giám sát của cơ quan chuyên môn; công tác xử lý tiêu hủy thủy sản mắc bệnh nguy hiểm phải đúng quy định, tránh làm lây lan dịch bệnh; sau khi xử lý, để có thể tiếp tục thả nuôi, chủ cơ sở cần thực hiện vệ sinh khử trùng theo quy trình đảm bảo không còn mầm bệnh và vệ sinh tốt môi trường.

- Thực hiện công bố hết dịch theo quy định tại Điều 36 Luật Thú y.

### **3.3. Chế độ báo cáo dịch bệnh động vật thủy sản**

- Các báo cáo dịch bệnh (báo cáo đột xuất ổ dịch; báo cáo cập nhập tình hình ổ dịch; báo cáo điều tra ổ dịch và báo cáo bệnh mới) được thực hiện theo các Thông tư hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản, cụ thể:

+ Hình thức báo cáo dịch bệnh: thực hiện bằng văn bản giấy hoặc văn bản điện tử.

+ Phương thức gửi báo cáo: nhập liệu trên Hệ thống quản lý thông tin dịch bệnh động vật Việt Nam VAHIS - dịch bệnh động vật thủy sản hoặc qua thư điện tử, dịch vụ bưu chính, gửi trực tiếp hoặc các phương thức khác phù hợp khác.

+ Biểu mẫu báo cáo theo hướng dẫn của Cục Thú y và Cơ quan chuyên ngành thú y cấp tỉnh.

- Đối với báo cáo định kỳ, thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

#### **4. Vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường nuôi trồng thủy sản**

+ Căn cứ vào mùa vụ nuôi và tình hình dịch bệnh động vật thủy sản, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện thông báo và phối hợp với các địa phương triển khai thực hiện hiệu quả công tác khử trùng tiêu độc môi trường phòng, chống dịch bệnh thủy sản định kỳ.

+ Ngoài các đợt tiêu độc, khử trùng định kỳ theo hướng dẫn của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản phải thường xuyên thực hiện các biện pháp vệ sinh, khử trùng, đặc biệt sau mỗi vụ nuôi. Nguồn nước phải được xử lý mầm bệnh, kiểm soát các yếu tố môi trường trước khi đưa vào nuôi trồng thủy sản; nước thải, chất thải phải xử lý đạt yêu cầu theo quy định trước khi xả thải.

#### **5. Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển giống thủy sản; thanh tra, kiểm tra xếp loại chất lượng vật tư thủy sản**

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc chấp hành các quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản trên địa bàn huyện. Xử lý các vi phạm như trốn tránh việc kiểm tra của cơ quan chức năng, vận chuyển giống thủy sản không có giấy chứng nhận kiểm dịch, có giấy chứng nhận kiểm dịch nhưng không hợp lệ, giấy vận chuyển, phiếu kết quả xét nghiệm... theo quy định hiện hành.

- Kiểm tra xếp loại chất lượng vật tư thủy sản đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản; cơ sở sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản; cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc thú y, hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật dùng trong thú y, thú y thủy sản.

#### **6. Công tác tổ chức xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật**

- Tổ chức phổ biến, tập huấn, hướng dẫn các quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh theo Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho cá nhân, tổ chức nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện.

+ Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về hồ sơ, thủ tục và điều kiện đăng ký công nhận vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh theo quy định; hướng dẫn thực hiện các nội dung duy trì điều kiện của vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh.

+ Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi sản xuất thủy sản an toàn dịch bệnh để phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong huyện; quản lý, duy trì vùng, cơ sở chăn nuôi, chế biến an toàn dịch bệnh.

## **7. Giải pháp thông tin, tuyên truyền**

### **7.1. Công tác thông tin, tuyên truyền**

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về sự nguy hiểm và cách phòng, chống dịch bệnh thủy sản để giúp người dân, người nuôi trồng thủy sản hiểu đúng, đầy đủ và chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh bằng nhiều hình thức.

- Nội dung thông tin, tuyên truyền: Tuyên truyền, phổ biến Luật Thú y, Luật Thủy sản và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan; chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản trong hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật; kỹ thuật nuôi trồng thủy sản an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học, Viet GAP, GlobalGAP...; một số bệnh thường gặp ở thủy sản nước ngọt và các biện pháp phòng, trị bệnh; thông tin kịp thời, đầy đủ và chính xác về tình hình dịch bệnh động vật thủy sản, kết quả quan trắc môi trường tại các vùng nuôi trên địa bàn huyện.

### **7.2. Tổ chức lớp tập huấn**

- Tổ chức các lớp tập huấn về các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật hiện hành về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản, kỹ thuật nuôi trồng thủy sản an toàn dịch bệnh cho cán bộ quản lý lĩnh vực thú y, cán bộ thú y các xã, phường, thị trấn, các hộ nuôi trồng thủy sản.

- Đối tượng được tập huấn: Là người chăn nuôi, nhân viên thú y cơ sở, cán bộ theo dõi thủy sản, cán bộ nông nghiệp,... của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Giao Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện: Bố trí công cán bộ chuyên môn và lựa chọn thành viên ở các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tham dự đầy đủ các lớp tập huấn về công tác thú y thủy sản do cấp tỉnh tổ chức.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN.**

### **1. Ngân sách huyện:**

- Cấp phát kinh phí để triển khai các giải pháp kỹ thuật và truyền thông ngoài nguồn kinh phí của tỉnh hỗ trợ.

- Về vật tư, hóa chất khử trùng tiêu độc: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện bố trí cấp phát kinh phí phòng, chống dịch (trên cơ sở đề xuất của Cơ quan chuyên môn) theo quy định và đề nghị Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh hỗ trợ vật tư, hóa chất theo kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**2. Chi phí chủ chăn nuôi:** Chi phí mua thuốc phòng, trị bệnh; hóa chất khử trùng tiêu độc, xử lý môi trường và các vật tư khác phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản (ngoài nguồn kinh phí của tỉnh, huyện hỗ trợ) theo quy định.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

### **1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì và phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; các đơn vị liên quan trong công tác triển khai Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn huyện.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo phòng, chống dịch động vật thủy sản trên địa bàn; theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai kế hoạch, tình hình chăn nuôi, tình hình dịch bệnh báo cáo Ủy ban nhân dân huyện biết, để chỉ đạo trong quá trình triển khai thực hiện; đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Sở, ngành theo quy định.

## **2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp**

- Tiếp nhận hóa chất tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh ( *khi Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh hỗ trợ*) kinh phí được giao; căn cứ vào diện tích, mật độ nuôi trồng thủy sản,... tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phân bổ hóa chất, vật tư cho các xã thị trấn cho phù hợp tình hình thực tế sản xuất nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện.

- Thực hiện nhiệm vụ: Điều tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện kịp thời khi dịch bệnh xảy ra; hướng dẫn các biện pháp nuôi an toàn; vệ sinh, khử trùng tiêu độc, để Nhân dân biết, chủ động trong công tác nuôi dưỡng và phòng chống dịch bệnh.

- Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y: Lấy mẫu giám sát dịch bệnh, lấy mẫu quan trắc môi trường nuôi trồng thủy sản, tổ chức vệ sinh khử trùng tiêu độc phòng, trị bệnh thủy sản trên địa bàn theo quy định

- Triển khai công tác tập huấn: Phổ biến về chủ trương chính sách, quy định, các văn bản hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y, thủy sản; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ; các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và quy trình nuôi trồng thủy sản an toàn dịch bệnh.

- Chuẩn bị trang thiết bị, vật tư đầy đủ và cử cán bộ giám sát tình hình dịch bệnh trên đàn cá nuôi tới thôn, xóm, hộ gia đình; nhằm phát hiện kịp thời (*khi dịch bệnh xảy ra*), báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, để chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng chống, khống chế, không để bệnh lây lan ra diện rộng.

**3. Phòng Tài chính-Kế hoạch:** Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí, cấp phát kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2024 theo quy định; hướng dẫn các đơn vị được giao kinh phí thực hiện thanh quyết toán đúng quy định.

**4. Phòng Tài nguyên và Môi trường:** Phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn: Thực hiện việc kiểm tra, giám sát môi trường nuôi trồng thủy sản, các yếu tố về chỉ tiêu môi trường và hướng dẫn Nhân dân cải tạo môi trường, để đảm bảo an toàn trong các hoạt động nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện.

## **5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**



- Xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2025 phù hợp với địa phương và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả. Thường xuyên theo dõi, giám sát diễn biến dịch bệnh, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện về tình hình nuôi trồng và dịch bệnh để biết chỉ đạo.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các biện pháp nuôi trồng thủy sản đảm bảo an toàn dịch bệnh và an toàn thực phẩm; tình hình dịch bệnh thủy sản và hướng dẫn biện pháp phòng, chống để nâng cao nhận thức của người dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản (*trên hệ thống truyền hình, truyền thanh của địa phương*).

- Chỉ đạo Nhân viên Thú y và các ban ngành thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh thủy sản trên địa bàn quản lý, khi có dấu hiệu bất thường hoặc có hiện tượng động vật thủy sản chết kịp thời báo về Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh để phối hợp kiểm tra, xác minh và lấy mẫu xét nghiệm khi cần thiết.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra vệ sinh thú y tại các cơ sở nuôi trồng thủy sản, lấy mẫu động vật và mẫu môi trường, giám sát việc sử dụng thức ăn, hóa chất, chế phẩm sinh học trong nuôi trồng thủy sản, cải tạo môi trường; phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong công tác phòng chống dịch bệnh thủy sản.

- Phối hợp thực hiện nhiệm vụ, điều tra, kiểm tra, giám sát, tập huấn, khử trùng, tiêu độc,... Thống kê diện tích nuôi, số hộ nuôi và hướng dẫn người nuôi thực hiện nghiêm túc việc kê khai sản xuất ban đầu trong nuôi trồng thủy sản theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, vật lực và lực lượng tham gia phòng chống dịch, khi có dịch bệnh xảy ra.

## **6. Chủ nuôi trồng thủy sản**

- Chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các quy định về công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản; thực hiện đúng quy định của nhà nước về kiểm dịch, kiểm soát dịch bệnh; sử dụng con giống có nguồn gốc rõ ràng, phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc phòng chống dịch bệnh thủy sản theo quy định.

- Khi phát hiện, nghi ngờ thủy sản mắc bệnh hoặc có bệnh, chết phải báo ngay cho nhân viên Thú y hoặc trưởng thôn, tổ dân phố, khu vực, chính quyền tại địa phương. Nếu cố tình không báo dịch bệnh sẽ không được hưởng chính sách hỗ trợ khi tiêu hủy thủy sản bệnh, chết (*nếu có*).

**7. Đề nghị Ủy ban MTTQVN huyện, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Huyện Đoàn:** Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể các xã, thị trấn vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2025 trên địa bàn huyện.

Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2025. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở NN&PTNT (b/c);
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện (b/c);
- CT; các PCT UBND huyện;
- CVP, các PVP HĐND&UBND huyện;
- Các đơn vị liên quan (t/h);
- Mặt trận và các tổ chức đoàn thể huyện (p/h);
- Chi cục CN và TY tỉnh (p/h);
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Trung tâm VH-TT-DL và Truyền thông (đưa tin);
- Lưu VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Cao Bảo Việt**